

Số: 60/2025/QĐST-HNGĐ

Đông Hưng, ngày 12 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG HUNG, TỈNH THÁI BÌNH

- Căn cứ vào các Điều 212, Điều 213, Điều 149 và khoản 4 điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các Điều 55;81;82;83;84 Luật Hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 93/2025/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu: Anh Phạm Xuân N, sinh năm 1989
Địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình
- Người yêu cầu: Chị Dương Thị M, sinh năm 1993
Địa chỉ: Thôn Đ, xã H, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Xuân N và chị Dương Thị M tự nguyện tìm hiểu có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Hoa Nam (nay là xã Liên Hoa), huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình kết hôn ngày 13/6/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc tại thôn Chiến Thắng xã Hoa Nam, huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình đến cuối năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không tìm được tiếng nói chung. Vợ chồng ly thân từ cuối năm 2023 đến nay. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn không thể chung sống được với nhau nên đề nghị Tòa án công nhận cho Anh Phạm Xuân N và chị Dương Thị M được thuận tình ly hôn .

[2] Về con chung: Anh Phạm Xuân N và chị Dương Thị M thống nhất vợ chồng có 02 con chung là Phạm Minh Qu, sinh ngày 26/11/2019 và Phạm Minh Ph, sinh ngày 09/02/2022. Ly hôn anh Nam, chị M thống nhất thỏa thuận: Anh N trực

tiếp chăm sóc nuôi con dưỡng con Phạm Minh Qu. Chị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Minh Ph, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau.

[3] Về tài sản: Vợ chồng thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Phạm Xuân N và chị Dương Thị M tự nguyện chịu mỗi người chịu 1/2 tiền lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Xuân N và chị Dương Thị M.

- **Về con chung:** Anh Phạm Xuân N trực tiếp chăm sóc nuôi con dưỡng con chung Phạm Minh Qu, sinh ngày 26/11/2019, chị Dương Thị M trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Minh Ph, sinh ngày 09/02/2022 hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau

Việc thay đổi người nuôi con và mức cấp dưỡng được đặt ra khi một trong các bên có đơn yêu cầu. Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- **Về tài sản:** Anh Phạm Xuân N và chị Dương Thị M không đề nghị Tòa án giải quyết.

2. **Về lệ phí Tòa án:** Anh Phạm Xuân N và chị Dương Thị M mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự. Chuyển số tiền 300.000 đồng anh Nam, chị M đã nộp tại biên lai số 0000510 ngày 19/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Hưng, tỉnh Thái Bình thành lệ phí yêu cầu giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Hưng;
- UBND xã L;
- Chi cục THADS huyện Đông Hưng
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Dung